TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC LẶC** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HSST
Ngày 29/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Xuân Vinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông nguyễn Hữu Dân.

Ông Phùng Văn Cảnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Ninh Thị Hải là Thư ký Tòa án, Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2019/HSST ngày 04 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

- Lê Ngọc T - Sinh ngày 05/7/1967 tại huyện NL, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Số nhà 48 Phố LTT, thị trấn NL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa, nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn T và bà Trần Thị Đ; vợ: Lê Thị Q; con: Có 02 con lớn 24 tuổi nhỏ 14 tuổi. Tiền sự: Không. Tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 08/10/2017 bị Công an huyện Ngọc Lặc xử phạt hành chính về hành vi vi phạm quy định về phòng chống và kiểm soát ma túy bằng hình thức phạt tiền. Bị tạm giữ ngày 27/3/2019, bị tam giam từ ngày 05/4/2019 đến ngày 20/6/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cho Bảo lĩnh. (Có mặt).

- Bị cáo: Lê Ngọc H - Sinh ngày 05/5/1975 tại xã TS, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn XS, xã TS, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Ngọc H, con bà Trương Thị H; vợ: Lê Thị N (Đã ly hôn); con: Có 01 con 14 tuổi. Tiền sự, không. Tiền án: Không. Nhân thân: Ngày 27/8/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và ngày 28/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện ngọc Lặc xử phạt 15 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản", ngày 02/01/2015 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 27/9/2017 chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm. Bị tạm giữ từ ngày 27/3/2019 và chuyển tạm giam từ ngày 05/4/2019 tại trại Tạm giam công an tỉnh Thanh Hóa, (Có mặt).

* Người làm chứng:

- Anh Lê Tự C - Sinh năm 1971, anh Lê Ngọc H - Sinh năm 1974 và chị Lê Thị Q - Sinh năm 1971. (Đều có mặt).

Cùng địa chỉ: Phố LTT, thị trấn NL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Nguyễn Anh T - Sinh năm 1986. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ Z, thị trấn CT, huyện CT, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Bùi Văn T - Sinh năm 1987. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn X, xã DL, huyện TS, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Lê Ngọc H - Sinh năm 1974. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn XS, xã TS, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 27/3/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa lập biên bản phạm tội quả tang Lê Ngọc H - Sinh năm 1975, trú tại Phố X, xã TS, huyện NL, Nguyễn Anh T - Sinh năm 1986, trú tại Tổ Z, thị trấn CT, huyện CT, Bùi Văn T - Sinh năm 1987, trú tại Thôn X, xã DL, huyện TS và Lê Ngọc T - Sinh năm 1967, trú tại số nhà 48, đường LTT, thị trấn NL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tại số nhà 48, phố LTT, thị trấn NL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa, thu giữ 01 gói ma túy, nghi là heroin trong túi quần của Nguyễn Anh T, 10 gói ma túy, nghi là heroin do Lê Ngọc T tự nguyện lấy trong người ra giao nộp, 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng là số tiền H vừa bán ma túy cho T, 02 điện thoại di động (đã qua sử dụng), 300.000 đồng thu của Lê Ngọc H, 240.000 đồng của Lê Ngọc T. Quá trình điều tra Lê Ngọc Tg, Lê Ngọc H, Nguyễn Anh T và Bùi Văn T khai: khoảng 14 giờ ngày 27/3/2019 Tuấn và Bùi Văn T góp tiền mỗi người 100.000 đồng để mua heroin về sử dụng. T và T đi xe ôm đến số nhà 48, phố LTT, thị trấn NL, huyện NL. Tại đây T gặp H hỏi mua ma túy và đưa cho H số tiền 200.000 đồng lấy 01 gói heroin. Số ma túy trên H khai được Lê Ngọc T đưa để bán cho khách kiếm lời. Khi việc mua và bán vừa xong thì bị Công an bắt quả tang, cùng thời điểm này Công an bắt giữ Lê Ngọc T và tiến hành lấy lời khai, Lê Ngọc T đã khai nhận gói heroin Công an vừa bắt là do T đưa cho Lê Ngọc H bán cho T, đồng thời T tự nguyện lấy trong túi quần của mình giao nộp cho Công an 10 gói heroin. Theo lời khai của Lê Ngọc T thì vào ngày 26/3/2019 T có mua ma túy với một người không quen biết với giá 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) sau đó đem về chia nhỏ thành 11 gói với mục đích bán kiếm lời thì bị bắt giữ.

Tại bản Kết luận giám định số 914/MT-PC09 ngày 30/3 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: "Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy có khối lượng 0,007g (không

phẩy không không bảy gam), loại: Heroine. Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,417g (không phẩy bốn một bảy gam), loại: Heroine".

Những tài sản, đồ vật thu giữ trong quá trình bắt quả tang gồm: 02 điện thoại di động (đã qua sử dụng), 300.000 đồng thu của Lê Ngọc H, 240.000 đồng thu của Lê Ngọc T, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 01 gói ma túy (phong bì) đã được niêm phong có khối lượng 0,369 gam heroin là mẫu vật còn lại sau giám định đã chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc và số tiền 200.000đ đã chuyển đến tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự tại Kho bạc huyện Ngọc Lặc, để chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Anh T và Bùi Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng khối lượng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Lặc đã xử phạt hành chính.

Theo lời khai của Lê Ngọc T đã mua 10 gói ma túy với một người không rõ tên, địa chỉ trên đường Hồ Chí Minh do đó cơ quan cảnh sát điều tra không có đủ căn cứ xác định, nên không xử lý được.

Bản cáo trạng số 17 ngày 02/7/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc đã truy tố Lê Ngọc T và Lê Ngọc H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251 các điểm s, r và u khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Ngọc T và áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Ngọc H. Xử phạt Lê Ngọc T từ 30 đến 36 tháng tù và xử phạt Lê Ngọc H từ 24 đến 30 tháng tù. Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo mỗi bị cáo từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000đ và tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng có mặt, trình bày phù hợp với nội dung bản cáo trạng và phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi,

quyết định tố tụng và thực hiện quyền, nghĩa vụ của Điều tra viên và Kiểm sát viên phù hợp với quy định của pháp luật, không có trường hợp nào bị khiếu nại, hoặc bị tố cáo phải giải quyết.

[2]. Về căn cứ định tội và định khung hình phạt đối với các bị cáo: Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng đã nêu, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 27/3/2019 Lê Ngọc T đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, kết quả giám định có tổng khối lượng là 0,424g Heroin và Lê Ngọc H có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, kết quả giám định là 0,007g Heroin. Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Lê Ngọc T và Lê Ngọc H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối với Nguyễn Anh T và Bùi Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng khối lượng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Lặc đã xử phạt hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất vai trò và mức độ phạm tội của các bị cáo trong vụ án: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma tuý, xuất phát từ việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma tuý, dẫn đến nhiều gia đình vợ chồng tan vỡ và là nguyên nhân lây lan các bệnh dịch, tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sức khoẻ nòi giống của con người và là gánh nặng cho gia đình và xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Để giữ nghiêm pháp luật và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung, phải lên cho các bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi của từng bị cáo gây ra. Các bị cáo phạm tội không có sự phân công cấu kết chặt chẽ với nhau, nên trường hợp phạm tội của các bị cáo, không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức, mà mang tính chất đồng phạm giản đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 17 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo T mua 0,424g Heroin chia thành gói nhỏ đưa cho H bán một gói là 0,007g Heroin do đó các bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm đối với số ma túy mà mình đã tham gia mua và bán là phù hợp với quy định tại Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự, nên không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo và có bố và mẹ là người có công được Nhà nước tặng thưởng huân chương, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T tự nguyện giao nộp 10 gói ma túy và trong quá trình điều tra Lê Ngọc T đã cung cấp thông tin về tội phạm cho Công an huyện Ngọc Lặc để lập công chuộc tội, được Công an huyện Ngọc Lặc công nhận và đề nghị xét khoan hồng, nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm r và u khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có nhân thân xấu, nên phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo mua bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời, nên áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo theo mức thấp nhất 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về vật chứng: Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) các bị cáo bán ma túy và tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Ngọc T và Lê Ngọc H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251 các điểm s, r và u khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Ngọc T.

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án và được trừ đi 02 (Hai) tháng 26 (Hai mươi sáu) ngày bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 27/3/2019 đến ngày 20/6/2019.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251 điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Ngọc H.

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc H 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27/3/2019.

Áp dụng: Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo Lê Ngọc T và bị cáo Lê Ngọc H, mỗi bị cáo là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công qũy nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), theo phiếu ủy nhiệm chi chuyển khoản của Công an huyện Ngọc Lặc ngày 02/7/2019 chuyển đến tài khoản 3949.0.1055159 tại Kho bạc nhà nước huyện Ngọc Lặc của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc.

- Tịch thu tiêu huỷ 0,369g Heroin còn lại sau giám định, theo phiếu nhập kho số: NK 2019/017 ngày 03/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Ngọc T và Lê Ngọc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Ngọc T và Lê Ngọc H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 29/8/2019.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện Ngọc Lặc;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Công an huyện Ngọc Lặc;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Xuân Vinh

HỘI THẨM NHÂN DÂN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**